

Số: 58/2026/QĐST- HNGĐ

Điện Biên, ngày 24 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2026/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Vừ Thị D**; sinh năm 1986; Địa chỉ: Bản P S B, xã P N, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên (nay là Bản P S B, xã X D, tỉnh Điện Biên).

2. Bị đơn: Anh **Ly A D**; sinh năm 1986; Địa chỉ: Bản P s B, xã P N, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên (nay là Bản P s B, xã X D, tỉnh Điện Biên).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **Vừ Thị D** và anh **Ly A D**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị **Vừ Thị D** và anh **Ly A D** thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cho chị **Vừ Thị D** sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu **Ly A B**; sinh ngày 22/7/2009; **Ly A T**; sinh ngày 21/01/2012; **Ly A N**; sinh ngày 09/9/2017 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với các cháu **Ly A D**; sinh ngày 13/9/2001; **Ly A M**; sinh ngày 26/11/2003; **Ly A M**; sinh ngày 20/5/2007 đã đủ tuổi thành niên và có gia đình riêng. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các đương sự có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản và công nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các đương sự là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy các đương sự được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDKV2-ĐB;
- UBND xã XD,
- TĐB (Nơi đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tố Loan